

Bản án số: 41/2022/HSST
Ngày: 19/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TỀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Lý Thị The; Bà Tống Thị Vịnh**

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tề tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh, kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/HSST, ngày 22 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **44/2022/QĐXXST – HS**, ngày **05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:**

Lò Văn D - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1982; sinh tại: xã Bum Nưa, huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Mảng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lò Văn L - sinh năm: 1953; Con bà: Lò Thị X - đã chết; Bị cáo có vợ là Pàn Thị Ngh - Sinh năm: 1986, bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/09/2021 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Pàn Thị Ngh - sinh năm: 1996; trú tại bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt

* Người làm chứng: Anh: Pàn Văn L - sinh năm: 1992; trú tại bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/9/2021, Lò Văn D, điều khiển xe mô tô SYM, ELEGANTII, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1 - 097.02 đi sang nhà anh Pàn Văn L với mục đích rủ L đi tìm mua Heroine để sử dụng (*D không nói cho L biết mục đích đi tìm mua Heroine*). Sau khi rủ được L đồng ý đi cùng, D điều

khiến xe mô tô chở L đi đến bản Phiêng Kham, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, D dừng xe bên lề đường, rồi bảo L ở lại trông xe, còn D đi bộ vào trong bản Phiêng Kham, khi D đi đến khu vực đầu bản Phiêng Kham, thì D gặp một người đàn ông dân tộc Thái, D không biết tên. Qua hỏi thăm, trao đổi về việc mua Heroine, D đã mua được của người đàn ông này 02 gói Heroine đều được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu hồng với số tiền 1.800.000 đồng. Mua được Heroine, D quay ra chỗ L rồi điều khiển xe mô tô chở L đi về. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi D chở L đi đến khu vực bản Nà Lang, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì gặp tổ công tác Công an xã Bum Nưa đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra, D đã thả 02 gói được gói bằng mảnh ni lon màu hồng xuống mặt đường, thì bị tổ Công tác phát hiện, yêu cầu D nhặt hai gói ni lon màu hồng lên để kiểm tra, qua kiểm tra bên trong có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng, theo lời khai của D đây là Heroine của D mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ theo quy định pháp luật, ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc xe mô tô của Lò Văn D.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, tại kết luận giám định số 97, của người giám định theo vụ việc, đã xác định 02 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn D có tổng khối lượng là 4,4 gam. Tại bản Kết luận giám định số: 773/GĐ-KTHS, ngày 09/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 02 mẫu bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn D gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 04/CT- VKS- MT, ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Lò Văn D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm: 3,62 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 02 mảnh ni lon màu hồng. Trả lại cho gia đình bị cáo, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, ELEGANTII, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1 - 097.02.

Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra; Bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không

có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Vì muốn có Heroine để sử dụng vào khoảng 08 giờ ngày 05/9/2021, Lò Văn D đã đến khu vực bản Phiêng Kham, xã Bum Nua, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine để sử dụng, khi đến bản Phiêng Kham, Lò Văn D đã gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (*D không biết tên*) 02 gói Heroine với số tiền 1.800.000 đồng. Mua được Heroine, Diêm đi về nhà, trên đường đi khi D đến khu vực bản Nà Lang, xã Bum Nua, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì bị Công an xã Bum Nua bắt quả tang, thu giữ của Lò Văn D 02 gói Heroine có tổng khối lượng 4,4 gam.

Như vậy khẳng định, hành vi mua 4,4 gam Heroine nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng của Lò Văn D đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số: 04/CT - VKS - MT, ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Lò Văn D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua Heroine tàng trữ để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có Heroine để sử dụng, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Lò Văn D có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngày 21/12/2012, Lò Văn D bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", ngày 21/8/2014 bị cáo đã thi hành xong, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thi hành xong.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được xem xét áp dụng cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Lò Văn D có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Lò Văn D, số Heroine D có được là do D mua của một người đàn ông dân tộc Thái, tại khu vực Bản Phiêng Kham, xã Bum Nua, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, nhưng D không biết rõ lai lịch của người này, nên không có cơ sở để điều tra xử lý được đối với người này. Đối với Pàn Văn L là người đi cùng D, nhưng L không biết D mua ma túy và khi D có ma túy L không biết, nên không xử lý đối với L là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với những vật chứng thu giữ còn lại gồm: 3,62 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 02 mảnh ni lon màu hồng, đây là chất cấm lưu hành và là công cụ phạm tội, cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, ELEGANTII, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1 - 097.02, đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Pàn Thị Ngh, vợ của bị cáo Lò Văn D.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Lò Văn D là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Lò Văn D 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 06/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 3,62 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định và 02 mảnh ni lon màu hồng.

- Trả lại cho gia đình bị cáo, người đại diện là chị Pàn Thị Ngh - vợ bị cáo Lò Văn D chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, ELEGANTII, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 25M1 - 097.02.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 42, ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D.

Án xử công khai, có mặt bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án, lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang